

VŨ NHÀ

XXXXXXXXXXXXXXXXXXXXXXXXXXXX**Cổ u Đốt**XXXXXXXXXXXXXXXXXXXXXXXXXXXX



Ngày còn nhỏ, được Quốc Văn Giáo Khoa Thôn, tôi thích nhất những trang có hình vẽ minh họa. Tôi nhớ mãi câu chuyện một tráng có vẻ một ông khăn đóng áo dài đen, ô cạp nách, đang nói chuyện với mấy người nông dân ở trước cửa ngôi làng. Ông nói về đi chu du thiên hạ về. Những người hi vọng ra đón và hỏi ông xem, đã đi nhiều nơi, theo ông nói nào đẹp nhất. Ông đáp: quê hương ta đẹp hơn cả.

Sau lần đốt nước trên mình cuối tháng 20, nhiều người Việt bắt đầu ra đi. Có người đi không tài. Có người đi không về. Nhiều người không có chèo mà về. Thói thường, sau khi xem hát ra, dù có cao giọng long nhong đâu đó một lúc, mấy người đi về nhà. Như con thú về hang, con chim về tổ. Chỉ hai tiếng “về nhà” thôi cũng đủ làm lòng bao người bắt đầu xao xuyến.

Ngày n, có một thanh niên người Pháp đến Dalat, đưa ra một tờ giấy có ghi một số nhà và tên một con đường người Pháp: 16 Rue de roses. Tôi nói tôi biết chỗ đó và tình nguyện làm hướng dẫn viên không công. Anh ta mừng lắm, vì đi với anh mình đã sắp trở thành hướng dẫn viên.

Theo lời kể, anh đã đưa đường cho chúng tôi đi này lâu lắm rồi, nhưng mãi đến nay mới thực hiện được. Và thật may mắn gặp được một người dân địa phương hào hiệp và đưa mình tới. Anh nói với anh cũng vùng núi, cảnh quang khí hậu cũng giống như Dalat. Do đó buổi sáng đầu tiên thực địa với cả khách sạn nhìn ra ngoài trời, anh thấy mình thấy đây trông rất quen thuộc. Mục đích duy nhất của anh đến Dalat là để tìm đến địa chỉ này. Anh không phải khách du lịch. Tính tôi không hay tò mò nên nghe vậy biết vậy, tôi không tìm hiểu mối quan hệ của anh ta và người chủ nhà ghi trong địa chỉ. Tôi đành bằng lòng anh ta đến đó rồi chia tay.

Đi được chừng nửa con đường, chúng tôi rẽ vào một con đường nhỏ bên tay phải. Ngay đầu đường là một công trình kiến trúc lạ mắt. Trong quyển GUIDE mà ông tây ba-lô luôn cầm trên tay lúc đi ngoài đường, nó tên là Crazy House. Chàng thanh niên đi cùng tôi không để ý ngôi nhà lạ mắt đó mà chỉ lo đi vào một căn nhà hai bên đường. Con đường hẹp mà vắng, nên đi đến cuối đường rồi mà chúng ta vẫn chưa tìm ra ngôi nhà mình muốn đến. đành đi trở lại để quan sát cho kỹ một lần nữa.

Đường trên người một lát, chúng tôi nói:

- Có đúng đây là rue de roses không? Ông có nhớ không? Hay là sau này người ta đổi tên rồi chăng?

Tôi trấn an người khách lạ

- Tôi nhớ đến tên và tên đường. Anh bạn có tin tôi. Làm sao nhớ được. Bây giờ nó mang tên khác, nhưng đi với tôi, và người người thấy họ tôi, nó mãi mãi vẫn là rue de roses.

Tôi hỏi:

- Xin lỗi, anh có thể cho tôi biết ngôi nhà anh tìm trước kia là nhà của ai không? Anh quen họ như thế nào?

Bằng một anh ta chấp nhận nhanh và không kìm nén giọng điệu tuôn trào, anh nói trong tiếng người:

- Đó là nhà tôi. Nhà ba má tôi.

Rồi khóc òa như một đứa trẻ

- Nhà tôi đâu rồi?

Chợt anh đi một, bước tôi sát cái hàng rào phía dưới bên đường, lác đác mấy bụi cây nhỏ, rồi đi lên:

- Đây! Đúng rồi. Đúng là nhà này. Tuy không còn bằng xưa, nhưng tôi vẫn nhận ra. Tôi có linh tính là đúng ngôi nhà này! Tôi còn nhớ rõ cái cửa sổ kia. Buổi sáng ba tôi thấy người đi đến sách vở một tách cà phê bốc khói. Mỗi tôi đi phòng khách đó vì buổi sáng có nắng chiếu vào. Ngoài vườn, cảnh của sân có mấy luống hoa. Mỗi tôi thích nhất hoa hồng Hà Lan. Mỗi năm ghé hè về Pháp, mẹ tôi mua hạt giống đem về đây trồng. Bà thường tưới hoa vào buổi sáng, trước khi nắng lên cao. Đúng là ngôi nhà này. Nhà tôi đây rồi! Không thể nhầm được.

Tôi muốn đưa chúng ta trở về thực tế:

- Nhà không còn nữa, đường cũng không còn tên, làm sao chúng ta biết là đúng?

Người khách lạ đáp một cách tự tin:

- Nhà ai cũng có nét riêng, chúng ta chỉ cần trong đó một vài chi tiết, người ngoài không ai biết được.

V nhà tôi h i đó đ p và s ch, không đ y c d i, lá khô và m m c nh th . A, còn ch kia có cái xích đu. Cái xích đu đâu r i nh ? H i đó m i mua v còn nghe mùi s n. Ba tôi đ t nó d i g c cây cho mát. Bu i chi u tôi hay níu tay m ra ng i xích đu, b t m đ c truy n cho tôi nghe. Gi ng m đ c nghe nh gi ng Sylvie Vartan hát. Đ u óc bé b ng c a tôi n ng theo i m k mà t ng t ng ra đ m i đ i u thú v , nên th . Có khi tôi v a nghe v a l đ nh nhìn theo m y con b m tr ng nh n nh ngoài hàng đ u này đây, th p thoáng trong n ng chi u vàng v t. Có khi tôi ng thi p đi trên tay m .

Nhà tôi đó! Đó là n i tôi chào đ i làm sao tôi quên đ c! Nhìn kia, nh ng b i h ng d i tr c c ng nhà! Ch sát bên b i tre vàng kia là c ng vào đ y. Dù bây gi nó đã bít l i, tôi v n nh ra ch đó là c ng chính vào nhà. Tôi th ng không r i xa m n a b c. M đi đâu tôi theo sát bên c nh. M th ng d ng l i tr c c ng ng t hoa đem vào đ t trên ch c đàn piano. M tôi là m t ph n có tâm h n ngh sĩ nên bà mu n t o cho mình m t n i th t lãng m n. Đâu đây trên đ ng đ n thác Cam ly tôi nh h i đó có m t ngôi bi t th , trên vách m t ti n có v m t khuông nh c u n l n mang m y n t nh c do mi si la do re, hát lên thành câu domicile adoré nh m t l i ca ng i dành cho ngôi nhà yêu quý. Ai cũng mu n có m t ch c a riêng mình, đ p và khác h n nhà c a thiên h . Có l đ d nh mà còn tr v . Cái c a s đó, cái xích đu đó, cái đ u hoa t ng vi đó chính là nhà tôi.

- Ba c u h i đó làm gì ở Dalat? Tôi h i.

- Ba tôi là giáo s d y tr ng Lycee Yersin

Tôi gi t mình, nh ng cũng k p gi bình t nh đ nhìn th ng vào m t ng i thanh niên .

- D y môn gì?

L y tay qu t đôi m t còn đ hoe, anh ta nhanh nh u:

- Ông d y tri t. Giáo s Bugeos

Tôi nh b đ n gi t:

- Tr i đ t! giáo s Bugeos chính là th y tôi.

V y là chúng tôi ôm ch m l y nhau nh hai anh em g p l i nhau sau bao năm tháng l u l c, ngay tr c c ng ngôi nhà không quen bi t. Trong vòng tay tôi lúc y là m t thân xác hoàn toàn xa l mà sao m t tôi b ng th y cay cay và lòng tôi tràn ng p m t th tình c m th t l lũng, r t th c mà r t khó t . R i anh buông tôi ra, l y trong túi áo vét ra m t chi c máy nh nh đ a lên ng m ch p ngôi nhà đ nát vô ch , rào đ u che khu t ch ng có l i vào. M t ngôi nhà đã bi n đ ng trong tâm trí c a anh.

Chúng tôi tr ra con đ ng cái. đi thêm m t qu ng đã th y núi đ i nh xích g n l i. C nh ven h có n ng m và trên th m c xanh ven h nh ng chi c gh đá m i g i. Xa xa dãy núi Langbian hi n rõ gi a n n tr i xanh trong. Bên kia ven h là sân gôn m i không th y ng i ch i. Chúng tôi ng i bên nhau. Tôi b t đ u k cho anh ta nghe v nh ng ngày xa x a đó. Đ n lúc này tôi m i bi t nh s hi n h u c a ng i khác mà mình bi t rõ h n v b n thân mình.

Nh ng thay đ i c a l ch s và nh ng lo toan c m áo h ng ngày th i gian sau này đã bi n tôi thành con ng i l nh c m. Tôi không còn mu n g p l i b n bè ngày tr c. Tôi không thích nh c l i nh ng chuy n c a th i c p sách. Nh ng chuy n ngày x a dù có êm đ p đ n đâu đem ra k l i trong th i bu i t t b t c m áo này r i ra cũng ch là nh ng cung đàn l c đ i u mà thôi.

Tôi đã để cho ký ức chìm vào quên lãng, để tâm trí khỏi vướng bận, để lòng tôi được thanh thản, bình an. Đâu óc tôi trôi lâu như cái sọt rác đã để hở ra ngoài. Một cái gì trống không. Tôi trống lòng với cái triết lý sống mà tôi tự gán cho riêng mình. Chấp nhận làm để công việc, để khỏi chán đời, và để khỏi phải đi bằng đũa gỗ. Chỉ cái chuyện kiếm ăn hàng ngày thôi cũng đủ mệt mỏi, ê chề rồi. Thân xác đã rã rời thì phải để cho tâm hồn thanh thản mới mong vượt qua được cơn bão cấp. Thế nên tôi đã chọn làm người vô tình, như thể như không thêm sân si, không thêm thù phi. Trừ như tiếng đá, như ông phụng trỗi cồng chùa, không ai thêm nghĩ ngợi. Incognito.

Số xuất hiện của chàng thanh niên này bằng làm tôi như thể như sau một giấc ngủ dài. Một cuốn phim cũ bắt đầu chiếu lên trên màn hình ký ức trong tôi. Tôi thấy một cậu học trò như cậu đi xe đạp nối đuôi nhau chụm qua hồ Grand Lac. Số người mù dày đặc, cách nhau một dãy bậc mà không thấy mặt nhau, chỉ nghe tiếng nói, tiếng cười. Một chiếc xe buýt chụm qua, cậu bạn nép sát vào lề. Số người mai còn dày đặc, xe không thấy, chỉ thấy hai đốm đèn pha nhòe trong số người lơnh và tiếng máy rầm rầm xé tan thể như một chấu núi rừng chấu a thóc gạo. Đó là xe buýt của trường Lycee'. Một chiếc xe cao và dài. Thân xe với hai màu để trưng bày dài thể trưng ra sau, ngày nào cũng đi với con thoi trên con đường chính của thành phố, để đón các cô chiêu con nhà quý tộc các nhà ở Đà Lạt học nhà trú. Bạn con trai chúng tôi dù đi bộ hay đi xe đạp, lúc nào xe buýt chụm qua cũng phải nép vào lề và vác mặt lên mà nhìn.

Những cậu học trò như chân còn người mà ngày nào cũng phải công đất để xe đạp lên dốc. Dốc của Đà, Dốc Nhà Thờ, Dốc Chợ. Dốc Pasteur, có con dốc dài thoải thoải, có dốc người mà cao.

Đôi cù thì có rất cao. Có lần một đứa ra ra đó học bài. Với xe đạp đôi chân đi, một đứa của chọn một chỗ, không được người gần nhau để khỏi tán dóc, đùa giỡn. Tôi bay người rồi xuống ngắm em ái, ngắm người mà lên trời. Trời xanh, mây trắng. Dạo đó tôi cũng thích văn thơ, thích một bài văn về khi học bài Le Lac của Lamartine. Nằm một trong lùm cây cao như nằm trong cái nhà không mái, tôi chỉ nghe thấy tiếng gió rì rào trên những cành thông. Mùi lá thông non dưới mùa hăng học lan tỏa khắp nơi. Tôi bắt chuyện với những bạn nằm gần đó. Hai đứa của nói cười dù không thấy mặt nhau. Trên trời mây lãng đãng trôi, và sát gần một tôi hình như có chút nắng vàng rơi trên người của. Một lát sau tiếng nói cười cũng ngừng bặt. Khi tôi thức dậy, đôi mắt phải đã lên đèn. Một mình tôi lang thang đi xuống chân đi, để chiếc xe đạp một thể trưng đêm ra ngoài đường cái. Tôi đó tôi phải thức khuya để học bài.

Những đứa Đà Lạt là tôi như ngay đứa của học như xinh xắn nằm ngay giữa lòng thành phố. Một thể như thể của tôi dường như chiếu nào cũng phải học, trong xanh. Vắng vắng đâu đó như còn nghe thấy tiếng ca nhạc của Tôn thất Niệm trong bài Chiếu vàng phát trên đài phát thanh Đà Lạt. Trên trời xanh chiếu đã xuống dốc, một thể như thể sau đứa chiếu vàng.... Trong cái nhìn xanh của ký ức tuối như, tôi còn thấy mãi hình như một người phải như tuối một c short và số mi trắng, chiếu bê rề để thể như thể trên dưới. Buổi chiếu sau giữa đây học bà thể trưng ra đây thể như thể. Bà người thể trưng người, khoan thai kéo dây mái chèo. Chiếc thuyền thể thao thon dài màu trắng lơnh thể như thể trên hồ nước xanh thể như thể nên một thể như thể tranh vô cùng thể như thể. Cô giáo tôi đó, madame Marty.

Như những mảnh vụn, từng mảnh hình ảnh xô đẩy nhau hiện lên trong tâm trí tôi. Không biết tranh nào đẹp, tranh nào. Chúng như những cánh, những bóng giúp tôi nhìn thấy những gì tôi có tài phác thảo như Lưu Trọng Lư, chỉ vài nét đã có tranh vẽ đẹp sắc đẹp màu xanh”. Những gì tôi có một chút sâu sắc tình yêu của Đền đình Liên để nhìn ngắm người cái mình đã mất, như mình đã từng ngày mất đi hình bóng ông già. Rồi nghĩ lại, tôi vẫn thích cái “không tranh vẽ, không đẹp”. Sự thiêu thốn, mất mát mà biết mình phải thêm, phải như. Mọi thứ quý cái ít của mình có. Trong tôi vẫn còn một chút lãng mạn của Lamartine, của Baudelaire, của Dalat những đêm mà một mình lang thang trên đường phố vắng.

Và tôi đã hiểu tại sao tất cả những con diều khi rời xa một đất, bay lên những giờ phút rồi lại quay trở lại những giờ phút quay trở về một hàng. Cũng như chàng thanh niên con thơ y Bugeos, tôi những người đi xa lâu ngày. Hôm nay tôi phải về nhà.

Cố u Đốt (2005)